

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI**

Số: 45 /CBTT-ĐSHH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty: Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải

Mã Chứng khoán: HHR

Địa chỉ trụ sở chính: Số 481/73 đường Ngọc Lâm, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 04. 3873 0146

Fax: 04. 3873 0146

Người được ủy quyền Công bố thông tin: Ông Nguyễn Quốc Vượng

Chức vụ: Giám đốc

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

- Công bố thông tin về Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023 Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải (Tài liệu đính kèm).

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 22/01/2024 tại đường dẫn <http://duongsathahai.vn/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quốc Vượng

Số: 44 /BC-ĐSHH

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 481/73 phố Ngọc Lâm, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 04.3873.0146
- Vốn điều lệ: 13.800.000.000 đồng (Mười ba tỷ, tám trăm triệu đồng)
- Mã chứng khoán: HHR
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

Số Nghị quyết 04-2023/NQ-ĐHĐCĐ

Ngày 21/04/2023

Nội dung:

1. Thông qua Báo cáo Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 số 200/BC-ĐHĐCĐ ngày 07/4/2023.
2. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 số 201/BC-ĐHĐCĐ ngày 07/4/2023.
3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán ngày 20/2/2023 bởi Công ty TNHH Kiểm toán BDO.
4. Thông qua Báo cáo Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 số 202/BC-ĐHĐCĐ ngày 07/4/2023.
5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (đồng)
	Tổng lợi nhuận trước thuế	LNTT	4.987.692.586
	Tổng lợi nhuận sau thuế	LNST	3.934.763.802

1	Chi trả cổ tức bằng tiền (đạt 13,5% trên vốn góp), trong đó:	(LNST x 53,83)	1.863.000.000
	- Cổ tức phần vốn nhà nước	(51% x LNST)	950.130.000
	- Cổ tức cổ đông đại chúng	(49% x LNST)	912.870.000
2	Quỹ đầu tư phát triển		796.384.000
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi		1.198.168.102
4	Quỹ thưởng người QLDN		77.211.700

6. Thông qua nội dung về lao động, tiền lương, thù lao năm 2022 của Công ty.

- Lao động thực tế sử dụng bình quân: 892 người. Trong đó người quản lý chuyên trách: 07 người; người lao động: 885 người.

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 96.332.275.000 đồng, trong đó tiền lương bình quân người lao động: 9.071.000 đồng/người/tháng

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 2.526.614.000 đồng. Trong đó tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 33.247.000 đồng/người/tháng; tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 28.811.000 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 60.000.000 đồng, mức thù lao bình quân: 1.250.000 đồng/người/tháng.

- Thu nhập bình quân năm 2022: 9,957 triệu đồng/người/tháng, đạt 99,17 so với năm 2021 và tăng 4,3% so với kế hoạch.

7. Thông qua Báo cáo kết quả đầu tư mua sắm TSCĐ năm 2022.

Được sự đồng ý của Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN, HĐQT Công ty phê duyệt kế hoạch, mua sắm đầu tư tài sản cố định với tổng mức đầu tư, mua sắm như sau:

Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Giá trị thực hiện	Nguồn vốn
1	Mua sắm 01 xe ô tô 16 chỗ phục vụ điều hành SXKD của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải	885.000		Năm 2022, Công ty đã mời thầu 02 lần nhưng không có nhà thầu tham dự, chuyển tiếp sang 2023, ngày 15/3 đã ký HĐ với nhà thầu trúng thầu. Dự kiến cuối tháng 4 bàn giao xe.
2	Mua sắm máy móc thiết bị năm 2022 từ nguồn vốn của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải, gồm: 04 bộ máy chèn đường thủy lực khổ đường 1.000mm của Trung Quốc, Model: XYD-2AIII.	1.080.000	1.073.520	Khấu hao TSCĐ của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải

	Tổng cộng	1.965.000	1.073.520	
--	------------------	------------------	------------------	--

8. Thông qua Kế hoạch SXKD, chỉ tiêu tài chính, kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023.

Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	KH năm 2023	Tỷ lệ KH 2023 so với TH 2022
1	Doanh thu:	244.493.675	237.522.557	97,1%
	Trong đó:			
1.1	- Sản phẩm công ích	163.224.977	182.190.338	111,6%
1.2	- Sản xuất kinh doanh khác:	81.268.698	55.332.219	68,1%
2	Vốn điều lệ	13.800.000	13.800.000	100,0%
3	Lợi nhuận trước thuế	4.987.693	5.137.324	103,0%
4	Lợi nhuận sau thuế	3.934.764	4.109.859	104,4%
5	Tỉ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	13,50%	14,50%	107,4%
6	Phân chia lợi nhuận sau thuế	3.934.764	4.109.859	104,4%
6.1	Chia cổ tức	1.863.000	2.001.000	107,4%
6.2	Quỹ đầu tư phát triển	796.384	584.358	73,4%
6.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.198.168	1.432.207	119,5%
6.4	Quỹ thưởng người QL DN	77.212	92.294	119,5%
7	Nộp NSNN	15.367.272	14.921.621	97,1%
8	Thu nhập bình quân tháng (1000đ/ng/tháng)	9.957	10.718	107,6%

9. Thông qua Kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023.

Tổng số lao động kế hoạch: 892 người. Trong đó người quản lý chuyên trách: 07 người; người lao động: 885 người.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 101.149.939.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người lao động: 9.524.000 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý chuyên trách: 2.652.944.000 đồng. Trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn Nhà nước: 34.909.000 đồng/người/tháng; mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn Nhà nước: 30.251.000 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 60.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.250.000 đồng/người/tháng.

10. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh

dịch vụ kiểm toán của Bộ Tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

11. Thông qua Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định với các dự án đầu tư dưới 01 (một) tỷ đồng; đối với các dự án có tổng mức đầu tư từ 01 (một) tỷ đồng trở lên Công ty xin ý kiến Hội đồng thành viên Tổng công ty đường sắt Việt Nam trước khi biểu quyết tại Hội đồng quản trị Công ty.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Hải	Chủ tịch HĐQT	08/11/2018	
2	Ông Nguyễn Quốc Vượng	Thành viên HĐQT	29/12/2015	
3	Ông Nguyễn Như Điền	Thành viên HĐQT	26/04/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Văn Hải	11	100%	
2	Ông Nguyễn Quốc Vượng	11	100%	
3	Ông Nguyễn Như Điền	11	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc:

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, an toàn lao động, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ; giữ vững công lệnh tốc độ và tải trọng chạy tàu trên các tuyến đường sắt Công ty quản lý; giữ vững hành lang an toàn giao thông đường sắt phạm vi Công ty nhận đặt hàng quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/ĐU ngày 20/4/2021 của Tổng công ty ĐSVN về nâng cao năng lực vận tải đường sắt Giám đốc Công ty đã chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp, tập trung công tác kiểm tra sửa chữa giảm xóc lắc. Kết quả kiểm tra chất lượng bằng máy EM120 cho thấy bình quân số điểm xóc lắc quý I và quý II năm 2023 đều giảm so với chỉ tiêu của Tổng công ty ĐSVN.

- Hợp đồng cung cấp bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia năm 2023 sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước được ký kết sớm ngay từ đầu năm nên đáp ứng được kinh phí cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Hoàn thành kế hoạch SXKD 6 tháng đầu năm 2023 theo phương án tác nghiệp kỹ thuật quý I và quý II/2023 được Tổng công ty ĐSVN chấp thuận, với giá trị sản lượng dự kiến 6 tháng đầu năm 2023 là: 124.147.592.000đ/261.274.812.000đ, đạt 47,5% so với kế hoạch năm; Doanh thu đạt: 64.710.303.000đ, đạt 27,2% so với kế hoạch năm; lợi nhuận đạt: 2.583.828.000đ/5.137.324.000đ, đạt 50,3% so với kế hoạch..

- Đảm bảo đủ việc làm trả lương đầy đủ cho người lao động, tiền lương bình quân đạt 8.468.000 đồng, thu nhập bình quân là 8.998.000đồng/người/tháng đạt 112% so với kế hoạch.

- Ban Giám đốc đã chỉ đạo và các đơn vị đã có nhiều cố gắng hoàn thành nhiệm vụ SXKD chính đảm bảo an toàn tuyệt đối, thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ cho người lao động.

- Tổ chức thành công Hội nghị người lao động và Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty năm 2023.

- Đã chi trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông từ ngày 29/5/2023 với tỷ lệ chi trả cổ tức 13,5%, tổng số tiền chi trả cổ tức là: 1.863.000.000 đồng.

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Số Nghị quyết			
1	01-23/NQ-HĐQT	16/01/23	<p>NQ về kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023</p> <p>I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022.</p> <p>1. kết quả thực hiện.</p> <p>Năm 2022, Hợp đồng cung cấp bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS quốc gia sự dụng kinh phí ngân sách nhà nước được ký kết sớm hơn mọi năm, nhưng công tác thanh toán sản phẩm bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS quý I và quý II còn vướng mắc về thủ tục nên giữa quý III Công ty mới thanh toán được kinh phí, dẫn đến Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc cân đối tài chính đảm bảo điều hành hoạt động SXKD. Đồng thời những tháng đầu năm, ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đã tác động lớn đến công tác tổ chức sản xuất, điều hành nhân lực của Công ty và đời sống của người lao động. Nhưng do đã dự báo trước tình hình, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Giám đốc công ty đã xây dựng các phương án tài chính, kiểm soát tốt dòng</p>	100%

tiền bằng mọi biện pháp đảm bảo hoạt động SXKD được bình hành, đặc biệt là chi trả đúng kỳ hạn tiền lương và chế độ cho người lao động, tạo niềm tin cho người lao động yên tâm công tác. Dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc các phòng, Đơn vị đã thực hiện tốt nhiệm vụ đã đề ra, kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2022 như sau:

1.1. Đảm bảo ATCT, ATLĐ, PCCN, ANTT trong phạm vi toàn Công ty, đặc biệt là trong các dịp Lễ, Tết. Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng trên các tuyến đường sắt; Ngay từ đầu năm, Đảng ủy công ty ban hành và triển khai Nghị quyết số 03-NQ/ĐU ngày 26/02/2022 về công tác đảm bảo an toàn chạy tàu và giảm xóc lắc năm 2022 tới toàn thể cán bộ, người lao động để thực hiện.

1.2. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/ĐU ngày 20/4/2021 của Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN về giảm xóc lắc và nâng cao năng lực vận tải; Công ty đã triển khai thực hiện có bài bản công tác sửa chữa, chống xóc lắc trên cả 04 tuyến đường sắt, nên số điểm sai các quý đều giảm so với chỉ tiêu của Tổng công ty ĐSVN,

1.3. Xây dựng và bảo vệ kế hoạch quản lý, bảo trì KCHTĐS và phương án giá sản phẩm dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trong lĩnh vực quản lý, bảo trì KCHTĐS Quốc gia năm 2022 với Tổng công ty ĐSVN và Bộ GTVT theo hướng hợp lý, hiệu quả cho Công ty về cân đối các nguồn kinh phí. Tích cực làm việc với cấp trên để điều chỉnh kế hoạch quản lý, bảo trì KCHTĐS năm 2022 và điều chỉnh phương án giá sản phẩm dịch vụ công ích năm 2022 với kinh phí điều chỉnh năm 2022 tăng: 1,681 triệu đồng so với đầu năm, trong đó: vật liệu tăng 181 triệu, tiền lương tăng 708 triệu, chi phí chung và TNCTT tăng 442 triệu, chi phí máy tăng 226 triệu đã mang lại lợi ích cho Công ty.

1.4. Hội đồng quản trị Công ty ban hành quyết định phê duyệt Kế hoạch SXKD,

59 6 4 2 1 2 1 1

điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2022; Dự toán chi năm 2022 làm căn cứ cho Ban giám đốc điều hành hoạt động của Công ty. Vì vậy, Ban giám đốc đã điều hành SXKD có hiệu quả, hoàn thành tốt các chỉ tiêu SXKD đã đề ra.

1.5. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên và Hội nghị người lao động năm 2022, chi trả tiền cổ tức năm 2021 cho các cổ đông đúng, đủ, kịp thời theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra (13,5%).

1.6. Hoàn thành toàn bộ khối lượng quản lý, bảo trì KCHTĐS năm 2022 theo phương án tác nghiệp được Tổng công ty ĐSVN chấp thuận. Đặc biệt hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD ngoài công ích, tỷ lệ tăng 34,2%. Tổng doanh thu năm 2022 đạt 244.013.887.000 đồng/221.694.093.000 đồng, tăng 11,1% so với kế hoạch.

1.7. Đời sống và thu nhập của người lao động: lao động bình quân năm 2022 là 900 người. Công ty đảm bảo bình ổn thu nhập của người lao động trong thời gian chưa thanh toán được kinh phí quý I, quý II; thu nhập bình quân đạt 9.901.000 đ/người/tháng, tăng 3,6% so với kế hoạch.

1.8. Thực hiện tốt và bài bản công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ theo quy định 390 của HĐQT và các Nghị quyết của BCH Đảng bộ Công ty gồm: 02 đội phó; 01 Cung trưởng. Thực hiện quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030, quy hoạch người quản lý giai đoạn 2026-2031, rà soát điều chỉnh quy hoạch cấp ủy hàng năm nhiệm kỳ 2025-2030 và người quản lý, lao động quản lý giai đoạn 2021-2026.

1.9. Các phòng Công ty đã chỉ đạo và phối hợp tốt với 02 XN và các Đội thực hiện triển khai thi công các gói thầu SCDK và 7000 tỷ đảm bảo an toàn, tiến độ, đặc biệt là công tác giải ngân thu hồi vốn góp phần quan trọng vào hoạt động SXKD của Công ty.

1.10. Tích cực bảo vệ kế hoạch bảo trì KCHTĐS năm 2023 với Tổng công ty ĐSVN và Bộ GTVT theo hướng tăng đơn giá tiền hệ tuần gác. Năm 2023, kế

hoạch bảo trì KCHTĐS của Công ty đã đạt mức tăng vượt bậc với kinh phí là 200.409.372.000 đồng, tăng: 14,78% so với kế hoạch bảo trì KCHTĐS đầu năm 2022.

1.11. Tiếp tục triển khai nghiêm túc các ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất: liên thông biển đỏ quay với cần giàn chắn; thực hiện giám sát hành trình tuần cầu, tuần đường bằng công nghệ định vị GPS cho 21 tổ tuần đường, 03 tổ tuần cầu; phần mềm quản trị lao động, tiền lương.

1.12. Đảm bảo an toàn tài chính; thanh toán đầy đủ tiền lương cho người lao động. Chấp hành đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước: nộp thuế môn bài, thuế thu nhập doanh nghiệp, BHXH, BHYT, BHTN cho 100% người lao động.

1.13. Công tác chăm lo cho người lao động: Trang cấp bảo hộ lao động, đồng phục, mua sắm trang thiết bị dụng cụ sinh hoạt, phát đường chống nóng cho người lao động; thực hiện cấp phát tiền nghỉ mát cho cán bộ người lao động trong Công ty năm 2022.

2. Một số hạn chế, tồn tại.

1.1. Đã để xảy ra 01 vụ trật bánh khi thi công công trình SCĐK tại Km 11+00 – 13+00 tuyến đường sắt Yên Viên - Lào Cai.

2.2. Việc tuân thủ hành trình tuần đường, tuần cầu của một số cung, đội còn chưa tốt: chưa bật định vị, còn có hiện tượng bỏ ban, đi xe đạp, xe máy đi tuần.

2.3. Đối với hệ gác chắn ĐN: Còn một số công nhân gác chắn chưa thực hiện nghiêm quy trình quy phạm để xảy ra sự cố phải xử lý kỷ luật lao động.

2.4. Công tác điều hành quỹ tiền lương của các Đội chưa đồng đều do vậy dẫn đến tình trạng tiền lương bình quân giữa các đơn vị có sự chênh lệch.

2.5. Chưa chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại công nhân, cán bộ kỹ thuật để thay thế đội ngũ kế cận chuẩn bị nghỉ hưu.

2.6. Do yếu tố khách quan nên công tác Đầu tư mua sắm xe ô tô 16 chỗ phục vụ điều hành sản xuất kinh doanh của

Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải đã bị hủy gói thầu.

2.7. Chưa quyết liệt thực hiện đề án đánh giá hiệu quả SXKD và sắp xếp lại tổ chức theo Nghị quyết của BCH đảng bộ Công ty.

II. Phương hướng nhiệm vụ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

1. Phương hướng, mục tiêu.

Không để xảy ra tai nạn chạy tàu, tai nạn lao động nặng, chết người, cháy nổ do chủ quan; Kiểm chế giảm thiểu sự cố, tai nạn do khách quan, giảm ít nhất 5% cả 3 tiêu chí số vụ, số người chết và số bị thương; giữ vững an ninh, trật tự, trị an trong địa bàn toàn Công ty. Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng trên các tuyến đường sắt, phối hợp hiệu quả với các địa phương trong công tác giữ vững hành lang ATGTĐS.

Sản lượng tăng trưởng từ 7% trở lên, Doanh thu tăng trưởng từ 5% trở lên; Lợi nhuận đạt mức tăng trưởng từ 3% trở lên; hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước; đảm bảo đủ công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

Giảm xóc lắc trên các tuyến đường sắt theo chỉ tiêu Tổng công ty giao, tập trung đầu tư có trọng điểm, nâng cao chất lượng công tác duy tu, bảo quản, công tác tuần, gác.

2. Các chỉ tiêu SXKD kế hoạch năm 2023.

Sản lượng: 281.948.474

Doanh thu: 256.316.795

Chi phí: 251.436.576

Lợi nhuận: 4.880.218

3. Giải pháp thực hiện.

3.1. Đảm bảo tuyệt đối ATCT, ATLĐ, PCCN, ANTT trong phạm vi toàn công ty. Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng trên các tuyến ĐS, phối hợp hiệu quả với các địa phương trong công tác giữ vững hành lang ATGTĐS.

3.2. Xây dựng và bảo vệ phương án giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì KCHT đường sắt năm 2023 theo hướng tăng đầu tư vật

tư, tăng đơn giá nhân công đặc biệt là hệ tuần gác.

3.3. Xây dựng phương án tác nghiệp quý theo hướng đầu tư đúng phương án giá được duyệt, đầu tư có trọng điểm, không dàn trải nhằm nâng cao chất lượng cầu, đường, đảm bảo an toàn, giám xóc lắc và triển khai thực hiện hoàn thành theo đúng phương án giá sản phẩm năm được phê duyệt và đúng PATNKT được chấp thuận. Làm tốt công tác phòng chống lụt, bão: chuẩn bị vật tư, thiết bị, nhân lực để sẵn sàng ứng phó.

3.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 04 NQ/ĐU ngày 20/4/2021 của Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN về giám xóc lắc và nâng cao năng lực vận tải.

3.5. Xây dựng kế hoạch sử dụng lao động; kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, đào tạo lại công nhân, cán bộ kỹ thuật; đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh; Tiếp tục áp dụng các giải pháp thu hút, giữ lao động, điều động lao động linh hoạt cho khu vực Hà Nội, khắc phục tình trạng thiếu hụt lao động cục bộ.

3.6. Xây dựng kế hoạch đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị thi công công trình. Triển khai các thủ tục, hồ sơ mua sắm MMTB sau khi được Tổng công ty ĐSVN phê duyệt. Sử dụng có hiệu quả các MMTB hiện có trong việc duy tu, sửa chữa đường sắt, chống xóc lắc, đảm bảo chất lượng và nâng cao năng suất lao động.

3.7. Thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm tra của các chức danh theo quy định, xử lý sau kiểm tra, xiết chặt kỷ cương trong tất cả các hệ cầu, đường, chắn đường ngang để giữ vững an toàn chạy tàu, an toàn lao động. Phát huy hiệu quả của Trung tâm giám sát Đường ngang

3.8. Làm tốt công tác nghiệm thu nội bộ, tuân thủ theo đúng phương án Tác nghiệp, Phương án giá được phê duyệt; Nghiệm thu, phúc tra phải tuyệt đối tuân thủ theo đúng quy trình.

3.9. Chủ động tham gia đấu thầu các gói SCDK năm 2023 và kế hoạch đầu

			<p>tư công trung hạn giai đoạn 2022 - 2025 để tìm kiếm thêm việc làm cho người lao động.</p> <p>3.10. Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, quản trị chi phí sản xuất. Huy động mọi nguồn lực tài chính để phục vụ SXKD, tiết kiệm chi tiêu, xây dựng kế hoạch tài chính linh hoạt để mang lại hiệu quả sử dụng vốn cao nhất; đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, sử dụng hiệu quả vốn; thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước theo quy định.</p> <p>3.11. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định cần thiết nhằm khắc phục triệt để các hạn chế tồn tại của năm 2022 trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2023. Hoàn thành thực hiện đề án đánh giá hiệu quả SXKD và sắp xếp lại tổ chức theo Nghị quyết của BCH đảng bộ Công ty.</p>	
2	02-23/NQ-HĐQT	09/02/23	<p>NQ về công tác tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải</p> <p>I. Thông qua về công tác tổ chức họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải (sau đây gọi tắt là Đại hội) với những nội dung chính như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội: 03/3/2023. 2. Thời gian họp dự kiến: trong tháng 4/2023 (thời gian cụ thể sẽ được thông báo trong thư mời họp gửi tới các cổ đông). 3. Địa điểm họp: Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải, số 481/73 đường Ngọc Lâm, phường Gia Thụy, quận Long Biên, HN 4. Nội dung họp: <ul style="list-style-type: none"> - Quy chế làm việc của Đại hội năm 2023. - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022. - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022. - Báo cáo Kết quả SXKD năm 2022 và Chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2023. - Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2022. <p>- Tờ trình: Thông qua Báo cáo Tài</p>	100%

chính đã được kiểm toán năm 2022; Phương án phân chia lợi nhuận, tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Báo cáo kết quả đầu tư mua sắm tài sản cố định năm 2022.

Tờ trình: Thông qua Kế hoạch SXKD, chỉ tiêu tài chính, dự kiến phân phối lợi nhuận, tiền lương, thù lao, tiền thưởng, lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính; Kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản cố định năm 2023.

- Dự thảo Biên Bản, Nghị quyết Đại hội.

II. Thông qua việc Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (sau đây gọi tắt là Ban tổ chức Đại hội) như sau:

1. Thành phần gồm các ông/bà có tên dưới đây:

- Ông Nguyễn Văn Hải
- Ông Tạ Quang Sơn
- Ông Nguyễn Hữu Hội
- Bà Trần Thị Hồng Vân
- Ông Hoàng Đức Tài
- Ông Vũ Quang Sơn
- Ông Nguyễn Thanh Phương
- Bà Lâm Thị Dung
- Bà Trịnh Thị Diệu Quỳnh

2. Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 có nhiệm vụ thực hiện các công việc chuẩn bị và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo đúng quy định của pháp luật.

III. Thông qua việc phân công công việc tổ chức Đại hội như sau:

1. Đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị:

- Thay mặt Hội đồng quản trị ký: Thông báo mời họp, Quy chế Tổ chức Đại hội và các tài liệu khác có liên quan thuộc thẩm quyền của Chủ tịch HĐQT.

- Làm Chủ tọa cuộc họp, cử Ban thư ký lập Biên bản họp Đại hội và đề nghị để Đại hội bầu Ban Kiểm phiếu.

- Ký Biên bản họp Đại hội cùng Ban Thư ký Đại hội và ký các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan với tư cách Chủ tọa Đại hội.

2. Đối với Giám đốc:

- Ký Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội gửi Trung tâm Lưu ký Chứng khoán



			<p>Việt Nam để lấy danh sách cổ đông có quyền dự họp và biểu quyết.</p> <p>- Ký Công bố thông tin đến Ủy Ban Chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán liên quan đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.</p> <p>- Các công việc khác có liên quan với tư cách Giám đốc Công ty.</p>	
3	03-23/NQ-HĐQT	06/04/23	<p>NQ Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD quý I năm 2023, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2023</p> <p>I. Hội đồng quản trị Công ty đánh giá cao kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý 1 năm 2023.</p> <p>1. Đảm bảo tuyệt đối ATCT, ATLĐ, PCCN, ANTT trong phạm vi toàn Công ty, đặc biệt là trong dịp Tết Nguyên đán. Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng trên các tuyến đường sắt.</p> <p>2. Hoàn thành hồ sơ nghiệm thu, thanh toán sản phẩm BDTX quý 4 với chủ đầu tư và quyết toán, thanh lý Hợp đồng BDTX năm 2022 kịp thời, kinh phí đã chuyển về Công ty trước Tết Nguyên đán.</p> <p>3. Chủ động giao kế hoạch và triển khai thực hiện công tác BDTX KCHTĐS quý 1 năm 2023 theo phương án TNKT quý I tạm được Tổng công ty chấp thuận.</p> <p>4. Giải quyết toàn bộ chế độ lương, thưởng cho người lao động trước Tết Nguyên đán. Công đoàn phối hợp với chuyên môn, tổ chức thăm hỏi, trợ cấp cho cán bộ, người lao động có hoàn cảnh khó khăn trong dịp Tết Nguyên đán.</p> <p>5. Tổ chức có bài bản, quyết liệt công tác sửa chữa chống xóc lắc quý 1 năm 2023. Kết quả đo máy EM 120 cả 4 tuyến đều giảm so với chỉ tiêu năm 2023 của Tổng công ty ĐSVN đã đề ra.</p> <p>6. Tiếp tục phát huy hiệu quả của Trung tâm GSDN, giám sát hành trình tuần đường, tuần cầu: nhắc nhở, chấn chỉnh các trường hợp vi phạm kịp thời.</p> <p>7. Tổ chức thành công Hội nghị người lao động các đơn vị toàn Công ty, chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Hội</p>	100%

ngợi người lao động cấp Công ty năm 2023.

8. Công ty đã có văn bản xin ý kiến Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN chỉ đạo Người đại diện phần vốn về các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Tổng công ty có văn bản số 901/ĐS-KTKT ngày 05/4/2023 tham gia ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông năm 2023, thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 21/4/2023.

9. Hoàn thành báo cáo tài chính năm 2022, mời đơn vị kiểm toán độc lập, kiểm toán báo cáo tài chính theo đúng quy định. Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 đã được hoàn tất mà không có nội dung ngoại trừ và điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu. Hoàn thành ký biên bản với đoàn Thanh tra thuế 03 năm 2019 - 2021 của Cục thuế Hà Nội.

10. Lao động bình quân quý 1 năm 2023 là 881 người, tiền lương bình quân quý 1 năm 2023 (dự kiến) là: 7,569 triệu đồng/người; thu nhập bình quân là 8,2 triệu đồng/người, đạt tỷ lệ: 76,5% so với kế hoạch năm 2023 (10.718.000 đ/người).

11. Triển khai xây dựng PAG sản phẩm năm 2023 theo hướng dẫn của Tổng công ty ĐSVN, Cục ĐSVN và Quyết định số 393/QĐ-BGTVT ngày 31/3/2023 phê duyệt phương án giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trong lĩnh vực quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia năm 2023.

12. Tổ chức thành công hội nghị an toàn Công ty năm 2023 thành phần đến từng Tổ trưởng sản xuất sau 3 năm gián đoạn do dịch Covid-19.

13. Điều chỉnh tăng lương hệ tuần gác từ 1/4/2023.

II. Nhiệm vụ trọng tâm của hoạt động sản xuất kinh doanh quý 2 năm 2023.

1. Đảm bảo tuyệt đối ATCT, ATLĐ, PCCN, ANTT trong phạm vi toàn Công ty đặc biệt trong dịp giỗ tổ Hùng Vương, 30/4 và 01/5; Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tái

10/01/2023

		<p>trọng trên các tuyến Đường sắt; phối hợp địa phương tăng cường công tác bảo vệ, giữ vững hành lang ATGT đường sắt, nhà, đất tại các cung cầu cung đường trong phạm vi hợp đồng, đặt hàng của Công ty với Tổng công ty ĐSVN;</p> <ol style="list-style-type: none">2. Tổ chức kiểm tra trạng thái cầu, đường, đường ngang, hành lang, hệ tuần gác, công tác kiểm tra của các đơn vị theo Kế hoạch kiểm tra hàng tháng của Giám đốc Công ty. Tăng cường công tác kiểm tra ban đêm, đặc biệt là hệ tuần gác...kiểm tra để phát hiện những vị trí tiềm ẩn mất an toàn chạy tàu, tổ chức sửa chữa kịp thời.3. Ban hành phương án giá sản phẩm năm 2023 làm cơ sở để triển khai các bước tiếp theo, đặc biệt là đấu thầu vật tư chủ yếu năm 2023 và nghiệm thu thanh toán sản phẩm quý 1 năm 2023;4. Bảo vệ PATNKT điều chỉnh quý 1 năm 2023 với Tổng công ty ĐSVN theo phương án giá được phê duyệt. Xây dựng và bảo vệ PATNKT quý 2 năm 2023, đặc biệt lưu ý thi công 5 km sàng đá máy RM74BRU của ĐS Thanh Hóa;5. Mời Chủ đầu tư nghiệm thu sản phẩm BDTX quý 1, sau khi có phương án TNKT quý 1 điều chỉnh điều chỉnh.6. Xây dựng kế hoạch, tổ chức sửa chữa chống xóc lắc quý 2 năm 2023 theo kế hoạch và chỉ tiêu của Tổng công ty ĐSVN. Đặc biệt là phải tăng cường đưa máy chèn TQ thực hiện các lý trình nâng cao chất lượng duy tu và giảm xóc lắc.7. Tổ chức tốt Hội nghị người lao động và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty.8. Chuẩn bị các số liệu làm việc với Đoàn kiểm tra quyết toán nguồn vốn SNKT năm 2022 của Bộ Giao thông vận tải.9. Tổ chức điều tra, xây dựng phương án, lập dự toán, bảo vệ với Tổng công ty ĐSVN Kế hoạch quản lý, bảo trì KCHTĐS, sửa chữa định kỳ năm 2024.10. Tổ chức tốt kế hoạch “Đường tàu - Đường hoa” và trồng hoa tại các khu ga theo chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN.	
--	--	---	--

			<p>11. Tích cực triển khai các công trình ngoài công ích ngay từ đầu năm, đặc biệt là công trình 7 ga tuyến phía Bắc, công trình SCĐK để đảm bảo doanh thu, sản lượng, lợi nhuận kế hoạch, tăng việc làm và tiền lương cho người lao động, góp phần hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023.</p> <p>12. Tiếp tục ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất và quản lý để nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, phát huy hiệu quả của trung tâm giám sát: Giám sát các trạm chắn đường ngang, giám sát hành trình tuần đường, tuần cầu.</p> <p>13. Rà soát lực lượng lao động và thu nhập trong toàn Công ty; cân đối kế hoạch sử dụng quỹ tiền lương, xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, điều chuyển lao động hợp lý đáp ứng yêu cầu thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và thu nhập của người lao động tại các đơn vị không quá chênh lệch.</p> <p>14. Tổ chức tốt việc quản lý sử dụng đất của Tổng công ty đường sắt Việt Nam tại các cung cầu, cung đường; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.</p>	
4	05-23/NQ-HĐQT	12/05/23	<p>NQ về công tác cán bộ</p> <p>1. Thực hiện quy trình bổ nhiệm lại đối với ông Nguyễn Đức Công – giữ chức Phó giám đốc Xí nghiệp xây lắp công trình.</p> <p>2. Thực hiện quy trình bổ nhiệm Cung trưởng cung đường Lạc Đạo thuộc Đội đường Lạc Đạo từ nguồn nhân sự tại chỗ, trong quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021-2026.</p> <p>3. Thống nhất chủ trương bổ nhiệm 01 Phó trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh từ nguồn nhân sự trong quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021 – 2026 (thực hiện cuối quý III/2023).</p> <p>4. Thống nhất chủ trương bổ nhiệm 01 Đội phó Đội cầu Long Biên từ nguồn nhân sự trong quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021 – 2026. Hoặc điều động bổ nhiệm nhân sự từ đơn vị khác.</p>	100%
5	06-23/NQ-HĐQT	04/07/23	NQ Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD 6 tháng đầu năm năm 2023,	

nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023

I. Hội đồng quản trị Công ty thống nhất nội dung Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2023.

1. Đảm bảo tuyệt đối ATCT, ATLĐ, PCCN, ANTT trong phạm vi toàn công ty, đặc biệt là trong các dịp Lễ, Tết. Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng trên các tuyến ĐS; Điểm bình quân xóc lắc máy EM120 đo các tuyến đều đạt chỉ tiêu của Tổng công ty ĐSVN đề ra. Toàn Công ty không xảy ra tai nạn, sự cố do nguyên nhân chủ quan.
2. Hoàn thành kế hoạch khối lượng BDTX KCHTĐS theo phương án giá, phương án tác nghiệp được duyệt, đặc biệt là khối lượng máy thi công; Về kinh phí đạt 50,7% so với kế hoạch bằng 117,9% so với cùng kỳ.
3. Hoàn thành xuất sắc việc ký kết hợp đồng các công trình ngoài công ích năm 2023, từng bước tăng thu nhập cho người lao động.
4. Quản lý tốt dòng tiền, sử dụng linh hoạt, tiết kiệm, đúng mục đích các nguồn vốn đảm bảo kịp thời phục vụ hoạt động SXKD của Công ty (*lợi nhuận từ hoạt động tài chính 6 tháng đầu năm 2023 đạt trên 574 triệu đồng*).
5. Các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, thu nhập đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.
6. Thực hiện điều chỉnh tăng lương khối gác chân từ 1/4/2023 và Khối cơ quan Công ty từ 1/5/2023; Tiền lương bình quân đạt 8,468 triệu đồng/người/tháng tăng 11,9% so với cùng kỳ, Thu nhập bình quân đạt 8,998 triệu đồng/người/tháng tăng 7,9% so với cùng kỳ.
7. Thực hiện tốt Kế hoạch liên tịch số 576/LT-ĐS ngày 10/3/2023 của Tổng công ty ĐSVN về “Đường tàu - Đường hoa”.

II. Nhiệm vụ trọng tâm của hoạt động sản xuất kinh doanh quý 6 tháng cuối năm 2023.

1. Đảm bảo tuyệt đối ATCT trên tất cả

các hệ, không để xảy ra tai nạn chạy tàu do chủ quan gây ra, giảm sự cố do chủ quan gây ra 5% trên tất cả các hệ so với năm 2022. Giữ vững Công lệnh tốc độ, Công lệnh tải trọng cầu đường; Giữ vững HLATGTĐS. Giảm xóc lắc theo chỉ tiêu của Tổng công ty ĐSVN.

Thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm tra của các chức danh theo quy định, xử lý sau kiểm tra, xiết chặt kỷ cương trong tất cả các hệ cầu, đường, chắn đường ngang để giữ vững an toàn chạy tàu, an toàn lao động, PCCN, ANTT trong phạm vi toàn Công ty. Phối hợp hiệu quả với các địa phương trong công tác giữ vững hành lang ATGTĐS; Áp dụng nghiêm túc, hiệu quả phần mềm giám sát hành trình tuần đường, tuần cầu, trung tâm giám sát đường ngang.

2. Xây dựng và bảo vệ phương án giá BDTX điều chỉnh năm 2023 với Chủ đầu tư, điều chỉnh giao kế hoạch SXKD và dự toán chi năm 2023. Tổ chức chỉ đạo điều hành thực hiện hoàn thành 100% kế hoạch điều chỉnh năm 2023.

3. Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp: Quản trị kỹ thuật, kế hoạch, vật tư, quản trị tiền lương, hành chính, tài chính đem lại hiệu quả SXKD.

4. Tổ chức quản lý thi công các công trình thuộc dự án gói trung hạn giai đoạn 2020-2025 và các công trình SCĐK để đảm bảo tuyệt đối an toàn, đạt doanh thu ngoài công ích vượt kế hoạch đề ra, tăng thu nhập của người lao động, đảm bảo lợi nhuận để phân phối các quỹ và chia cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông, hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước.

5. Xây dựng kế hoạch, dự toán chi năm 2024, chuẩn bị số liệu, tài liệu tiếp cận các cơ quan liên quan để đề xuất, bảo vệ đơn giá sản phẩm BDTX các tuyến ĐS Công ty nhận đặt hàng, đặc biệt là đơn giá BDTX tuyến ĐS Hà Nội - TP HCM, Gia Lâm - Hải Phòng, cầu Long Biên.

6. Về lao động và tiền lương: Tiếp tục công tác đào tạo, tuyển dụng công nhân gác chắn khu vực Giáp Bát; Công nhân



duy tu đường sắt cho khu vực Hà Nội, Gia Lâm, Hải Phòng. Thực hiện rà soát, cân đối tiền lương giữa các đơn vị trên cơ sở đó điều chỉnh giao kế hoạch hoặc điều chỉnh đơn giá tiền lương (nếu còn nguồn) thực hiện khối lượng BDTX, sửa chữa định kỳ đảm bảo thu nhập của người lao động tại các đơn vị không quá chênh lệch.

7. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-23/NQ-HĐTV ngày 5/6/2023 của Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN về một số nhiệm vụ trọng tâm tháng 6/2023. Cụ thể: Trang bị áo làm mát cho công nhân tuần đường và công nhân duy tu trong tháng 8/2023.

8. Về ứng dụng khoa học công nghệ: Đánh giá việc thực hiện phần mềm quản lý lao động - tiền lương, đề xuất bổ sung, hoàn thiện nhằm khai thác triệt để, hiệu quả, kết nối liên thông với phần mềm quản lý tài chính, sử dụng chung giữ liệu gốc, rút ngắn thời gian thực hiện, kịp thời cung cấp số liệu phục vụ công tác quản lý điều hành.

9. Về thu hồi công nợ: Tiếp tục đôn đốc thu hồi công nợ đặc biệt là Đường ngang 39 (BOT 38) tránh phát sinh thêm nợ khó đòi, ảnh hưởng đến việc điều hành tài chính chung của Công ty; xây dựng phương án xử lý nợ khó đòi trong năm 2023.

10. Tiếp tục phối hợp với các địa phương triển khai giải toả hành lang ĐS trồng hoa dọc ven đường sắt: từ Km 6 - Km 8 tuyến ĐS Hà Nội - Đồng Đăng thuộc địa bàn phường Đức Giang, Km 56-59 tuyến đường sắt Gia Lâm - Hải Phòng và các trạm chắn thuộc phạm vi quản lý của Công ty.

11. Hoàn thành việc đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị thi công đường sắt theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Tổ chức thanh lý TSCĐ hết khấu hao, vật tư, công cụ dụng cụ lao động hư hỏng không sử dụng được trong quý 3 năm 2023.

12. Kiện toàn công tác tổ chức, bổ sung định biên và cán bộ lãnh đạo quản lý các phòng, đơn vị đáp ứng yêu cầu

			SXKD 6 tháng cuối năm 2023.	
6	07-23/NQ-HĐQT	30/08/23	NQ Đề nghị Tổng công ty ĐSVN xem xét cử lại Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty ĐSVN tại Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải.	
7	08-23/NQ-HĐQT	05/10/23	<p>NQ Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD quý III và 9 tháng đầu năm năm 2023, nhiệm vụ trọng tâm quý IV năm 2023</p> <p>I. Hội đồng quản trị Công ty thống nhất nội dung Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý III và 9 tháng đầu năm 2023.</p> <p>1. Ưu điểm:</p> <p>1.1. Đảm bảo an toàn chạy tàu, an toàn lao động, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ; giữ vững công lệnh tốc độ và tải trọng chạy tàu trên các tuyến đường sắt Công ty quản lý; giữ vững hành lang an toàn giao thông đường sắt.</p> <p>1.2. Thực hiện nghị quyết 04-NQ/ĐU ngày 20/4/2021 của Tổng công ty ĐSVN về nâng cao năng lực vận tải; Công ty đã triển khai thực hiện có bài bản công tác sửa chữa, chống xóc lắc trên cả 04 tuyến đường sắt Công ty quản lý, nên số điểm sai 3 quý đều giảm so với chỉ tiêu của Tổng công ty ĐSVN.</p> <p>1.3. Xây dựng phương án tài chính hợp lý, tổ chức điều hành thực hiện linh hoạt các nguồn vốn đảm bảo hoạt động SXKD được tiến hành một cách bình thường, đúng tiến độ. Thực hiện nghiêm chỉnh, kịp thời nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước và trả lương cho người lao động đầy đủ, đúng kỳ hạn.</p> <p>1.4. Xây dựng và bảo vệ phương giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực quản lý bảo trì KCHT đường sắt Quốc gia năm 2023. Đề xuất bổ sung kinh phí phương án giá điều chỉnh năm 2023, với tổng kinh phí tăng 1,6 tỷ đồng.</p> <p>1.5. Kết quả thực hiện KH SXKD 9 tháng đầu năm 2023 như sau:</p>	

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện 9 tháng năm 2023	Thực hiện 9 tháng năm 2022	Tỷ lệ thực hiện so với	
					KH năm	Cùng kỳ

I Sản xuất chính						
1	Sản lượng	200.409.372	150.249.609	87.015.842	75,0%	173%
2	Doanh thu	182.190.338	92.411.747	80.570.224	50,7%	115%
3	Chi phí	177.783.923	89.372.983	78.701.074	50,3%	114%
4	Lợi nhuận (trước thuế TNDN)	4.406.415	3.038.764	1.869.150	69,0%	163%
II Sản xuất ngoài						
1	Sản lượng	62.080.390	41.618.146	31.528.695	67,0%	132%
2	Doanh thu	56.436.718	38.352.134	29.438.719	68,0%	130%
3	Chi phí	55.705.809	37.407.648	28.742.560	67,2%	130%
4	Lợi nhuận (trước thuế TNDN)	730.909	944.486	696.159	129,2%	136%
III Tổng cộng						
1	Sản lượng	262.489.762	191.867.756	118.544.537	73,1%	162%
2	Doanh thu	238.627.056	130.763.881	110.008.943	54,8%	119%
3	Chi phí	233.489.732	126.780.631	107.443.634	54,3%	118%
4	Lợi nhuận (trước thuế TNDN)	5.137.324	3.983.250	2.565.309	77,5%	155%

- Giá trị sản lượng thực hiện đạt 191.867.756.000đ/262.489.762.000đ, bằng 73,1% so với kế hoạch năm, đạt 162% so với cùng kỳ.

- Doanh thu thực hiện đạt là 130.763.881.000đ/238.627.056.000 đ, bằng 54,8% so với kế hoạch năm, đạt 119% so với cùng kỳ.

- Lợi nhuận thực hiện đạt 3.983.250.000đ/5.137.324.000 đồng, bằng 77,5% so với kế hoạch năm, đạt 155% so với cùng kỳ.

1.6. Triển khai thực hiện thi công các gói thầu SCĐK, 7.000 tỷ, 3.000 tỷ đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ và hiệu quả, đặc biệt là công tác giải ngân thu hồi vốn góp phần quan trọng vào hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2023.

1.7. Lao động bình quân 9 tháng đầu năm 2023 của Công ty là 873 người, tiền lương bình quân: 8,323 triệu đồng/người/tháng, đạt 96,8% so với kế hoạch; thu nhập bình quân đạt 9,074 triệu đồng/người/tháng. Công ty thực hiện tăng lương cho người lao động hệ ban cấp và khối gián tiếp từ tháng 5/2023.

1.8. Hoàn thành ký Biên bản làm việc với Đoàn kiểm tra quyết toán nguồn SNKT năm 2022 và đoàn kiểm tra công

		<p>tác quản lý bảo trì KCHTĐS năm 2022, triển khai kế hoạch năm 2023 của Bộ GTVT.</p> <p>1.9. Thực hiện công tác bổ nhiệm lại cán bộ Phó GD Xí nghiệp xây lắp công trình, Bổ nhiệm mới Cung trưởng cung đường Lạc Đạo, Cử lại người đại diện phần vốn của Tổng công ty ĐSVN tại Công ty.</p> <p>1.10. Thực hiện kế hoạch liên tịch số 576/LT-ĐS ngày 10/3/2023 của Tổng Giám đốc Tổng công ty ĐSVN, Công đoàn ĐSVN, Đoàn thanh niên ĐSVN về phong trào “Đường tàu – Đường hoa”. Công ty đã thành lập Ban chỉ đạo trồng hoa tại các khu ga, hai bên đường sắt và địa điểm làm việc trên các tuyến ĐS của Công ty và triển khai thực hiện tại: ga Hải Phòng, ga Phú Thụy, ga Hà Nội, ga Long Biên, ga Giáp Bát, Km 1+160-Km1+492 tuyến ĐS HN-TP HCM, Km7+400-Km 7+900 tuyến ĐS GL-HP, Km 3+500-Km 4+300 tuyến ĐS Hà Nội - TP.HCM, Km 56- Km 59 tuyến ĐS Gia Lâm - Hải Phòng và khu vực các trạm chắn đường ngang.</p> <p>1.11. Công tác chăm lo đời sống của người lao động: Công ty tạo mọi điều kiện để nâng cao đời sống người lao động trong điều kiện cho phép của nguồn kinh phí hiện có, trang bị bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể người lao động và chức danh có liên quan đến an toàn chạy tàu, mua sắm trang thiết bị dụng cụ sinh hoạt. Trang cấp áo chống nóng có quạt làm mát cho công nhân tuần đường, tuần cầu, duy tu đường. Giải quyết kinh phí cho 50% người lao động đi tham quan, nghỉ mát dịp hè năm 2023.</p> <p>1.12. Tổ chức tốt Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Hội nghị người lao động Công ty năm 2023; tổ chức thành công hội nghị an toàn Công ty năm 2023.</p> <p>2. Tồn tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc tuân thủ hành trình tuần đường, tuần cầu của một số cung, đội còn chưa tốt: chưa bật định vị, còn có hiện tượng đi xe đạp, xe máy đi tuần. - Đối với hệ gác chắn ĐN: Còn một số 	
--	--	--	--

			<p>công nhân gác chắn chưa thực hiện đúng QTQP còn sao nhãng, lơ là, chủ quan khi đón tàu.</p> <p>- Công tác nghiệm thu VHMD, vệ sinh các bộ ghi chưa tốt, chưa đi vào nề nếp.</p> <p>II. Phương hướng nhiệm vụ quý 4 năm 2023.</p> <p>1. Các chỉ tiêu SXKD quý 4 năm 2023</p>	
--	--	--	--	--

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Kế hoạch Quý 4 năm 2023	Tỷ lệ Q4/năm
I	Sản xuất chính			
1	Sản lượng	200.409.372	50.159.763	25%
2	Doanh thu	182.190.338	46.444.225	25%
3	Chi phí	177.783.923	45.076.574	25%
4	Lợi nhuận (trước thuế TNDN)	4.406.415	1.367.651	31%
II	Sản xuất ngoài SX chính			
1	Sản lượng	62.080.390	20.462.244	33%
2	Doanh thu	56.436.718	18.084.584	32%
3	Chi phí	55.705.809	18.084.584	32%
4	Lợi nhuận (trước thuế TNDN)	730.909	0	0%
III	Tổng cộng			
1	Sản lượng	262.489.762	70.622.006	27%
2	Doanh thu	238.627.056	64.528.809	27%
3	Chi phí	233.489.732	63.161.158	27%
4	Lợi nhuận (trước thuế TNDN)	5.137.324	1.367.651	27%

2. Nhiệm vụ trọng tâm của hoạt động SXKD quý 4 năm 2023

2.1. Đảm bảo tuyệt đối ATCT, ATLĐ, PCCN, ANTT trong phạm vi toàn công ty. Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng trên các tuyến ĐS, phối hợp hiệu quả với các địa phương trong công tác giữ vững hành lang ATGTĐS.

2.2. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/ĐU ngày 06/01/2023 về công tác đảm bảo ATCT và giám xóc lắc năm 2023. Tổ chức tốt công tác sửa chữa chống xóc lắc, phân đầu giảm xóc lắc vượt chỉ tiêu của Tổng công ty ĐSVN trên cả 04 tuyến đường sắt.

2.3. Phân đầu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra; trong đó đặc biệt là các chỉ tiêu về sản

lượng, doanh thu, thu nhập bình quân người lao động và lợi nhuận.

2.4. Bằng mọi biện pháp phải hoàn thành 100% kế hoạch SCTX và phương án tác nghiệp quý 4 theo phương án giá sản phẩm điều chỉnh năm 2023 xong trước ngày 15/12/2023.

2.5. Tiếp cận Tổng công ty ĐSVN, Vụ KCHT bộ giao thông vận tải để Xây dựng và bảo vệ phương án giá sản phẩm điều chỉnh năm 2023; Bảo vệ phương án tác nghiệp quý IV điều chỉnh theo hướng đầu tư đúng phương án giá được duyệt, đảm bảo an toàn chạy tàu. Bảo vệ Kế hoạch quản lý, bảo trì KCHTĐS năm 2024 với Tổng công ty và Bộ GTVT đạt hiệu quả. Mời Tổng công ty để nghiệm thu thanh toán sản phẩm BDTX quý 3, quý 4 năm 2023, thanh lý Hợp đồng BDTX năm 2023 với Tổng công ty ĐSVN.

2.6. Tích cực thực hiện các công trình thuộc các dự án SCĐK, 7.000 tỷ, 3.000 tỷ, nâng cấp cải tạo 7 ga phía bắc; đường ngang 994. Hoàn thiện mời bên A nghiệm thu công trình để giải ngân nhanh chóng, đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023, đảm bảo lợi nhuận để phân phối các quỹ và chia cổ tức cho cổ đông theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông, hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, tăng thu nhập người lao động.

2.7. Sử dụng có hiệu quả các MMTB hiện có của công ty trong việc duy tu, sửa chữa đường sắt, chống xóc lắc, đảm bảo chất lượng và nâng cao năng suất lao động.

2.8. Thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm tra của các chức danh theo quy định, xử lý sau kiểm tra, xiết chặt kỷ cương trong tất cả các hệ cầu, đường, chắn đường ngang để giữ vững an toàn chạy tàu, an toàn lao động.

2.9. Làm tốt công tác nghiệm thu nội bộ, tuân thủ theo đúng phương án Tác nghiệp, Phương án giá được phê duyệt; Nghiệm thu, phúc tra phải tuyệt đối tuân thủ theo đúng quy trình. Tiếp tục duy trì, thực hiện tốt công tác vệ sinh, văn hoá mặt đường các khu ga, công tác đường tàu, đường hoa.

			<p>2.10. Hoàn thành tổ chức đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị năm 2023 để phục vụ sản xuất kinh doanh và thanh lý TSCĐ hết khấu hao, không còn nhu cầu sử dụng.</p> <p>2.11. Tăng cường thu hồi công nợ, cân đối phương án xử lý tài chính năm 2023 để không ảnh hưởng các chỉ tiêu Đại hội cổ đông; Xây dựng các phương án tài chính hợp lý để đảm bảo kinh phí phục vụ hoạt động SXKD quý IV năm 2023 và quý I năm 2024 cũng như Tết nguyên đán 2024.</p> <p>2.12. Tiếp tục áp dụng các giải pháp cân đối, điều động lao động linh hoạt cho khu vực Hà Nội, khắc phục tình trạng thiếu hụt lao động cục bộ.</p> <p>2.13. Bảo vệ Kế hoạch BDTX, SCDK năm 2024 với Cục ĐSVN và Bộ GTVT theo hướng chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN.</p> <p>2.14. Về công tác cán bộ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiện toàn Cung trưởng cung đường Dự Nghĩa – Đội đường Phú Thái. - Đề xuất bổ sung 01 Phó giám đốc cho Xí nghiệp Xây lắp Công trình đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh ngoài công ích. - Kiện toàn, bổ sung lãnh đạo kế cận cho phòng Kế hoạch Kinh doanh. <p>Tiến độ thực hiện trong tháng 10 năm 2023 trình Đảng ủy Công ty trong tháng 11 năm 2023.</p>	
8	09-23/NQ-HĐQT	27/10/23	<p>NQ về công tác cán bộ</p> <p>I. Bổ nhiệm lại cán bộ.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bổ nhiệm lại ông Nguyễn Ngọc Thăng, giữ chức vụ Đội trưởng Đội đường Hà Nội. 2. Bổ nhiệm lại ông Nguyễn Hữu Việt, giữ chức vụ Đội trưởng Đội đường Gia Lâm. 3. Bổ nhiệm lại ông Phạm Ngọc Thắng, giữ chức vụ Cung trưởng Cung đường Yên Viên Nam thuộc Đội đường Gia Lâm. 4. Bổ nhiệm lại ông Mai Văn Cương, giữ chức vụ Cung trưởng Cung đường Phạm Xá thuộc Đội đường Phú Thái. <p>II. Bổ nhiệm cán bộ.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bổ nhiệm bà Phạm Thị Mai Dịu chuyên viên phòng Kế hoạch Kinh 	

			<p>doanh, giữ chức vụ Phó trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh.</p> <p>2. Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Hữu công nhân Cung đường Phú Thái thuộc Đội đường Phú Thái, giữ chức vụ Cung trưởng Cung đường Dụ Nghĩa thuộc Đội đường Phú Thái.</p> <p>3. Thống nhất chủ trương kiện toàn, bổ sung lãnh đạo kế cận Phòng Kế hoạch Kinh doanh từ nguồn nhân sự trong quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021 – 2026 và sau năm 2026 (thực hiện trong quý IV/2023).</p> <p>4. Thống nhất chủ trương bổ nhiệm 01 Phó giám đốc Xí nghiệp Xây lắp công trình từ nguồn nhân sự trong quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021 – 2026 và sau năm 2026 (thực hiện trong quý IV/2023).</p>	
9	10-23/NQ-HĐQT	15/11/23	<p>NQ về công tác cán bộ</p> <p>1. Thực hiện quy trình kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với ông Vũ Quang Sơn, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính.</p> <p>2. Thực hiện quy trình bổ nhiệm lại ông Tạ Quốc Duy, giữ chức vụ Đội phó Đội đường Hà Nội.</p> <p>3. Điều động, bổ nhiệm ông Tô Đình Lãng - Phó trưởng phòng Kỹ thuật An toàn, giữ chức vụ Phó trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh</p>	
10	11-23/NQ-HĐQT	15/11/23	<p>NQ về công tác cán bộ</p> <p>1. Kéo dài thời gian giữ chức vụ Trưởng phòng Tổ chức Hành chính đối với ông Vũ Quang Sơn.</p> <p>2. Bổ nhiệm lại ông Tạ Quốc Duy, giữ chức vụ Đội phó Đội đường Hà Nội.</p> <p>3. Bổ nhiệm ông Vũ Xuân Thành, chuyên viên phụ trách bộ phận kỹ thuật – Xí nghiệp Xây lắp công trình, giữ chức vụ Phó giám đốc Xí nghiệp Xây lắp công trình.</p>	
II	Quyết định			
1	02.1/QĐ-ĐSHH	16/02/23	<p>QĐ về việc phê duyệt kế hoạch triển khai gói thầu: Đầu tư mua sắm xe ô tô 16 chỗ ngồi phục vụ điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần đường sắt Hà Hải</p>	100%
2	02.2/QĐ-ĐSHH	17/4/23	<p>QĐ về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai gói thầu: Mua sắm tà vẹt bê tông dự ứng lực phục vụ Bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS năm 2023</p>	100%

3	12.2/QĐ-ĐSHH	19/4/23	QĐ về việc thẩm định và phê duyệt dự toán gói thầu: Mua sắm tà vẹt bê tông dự ứng lực phục vụ Bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS năm 2023	100%
4	108/QĐ-ĐSHH	26/4/2023	QĐ về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện thi công gói thầu số 01 – Thi công xây dựng thuộc dự án: Sửa chữa đoạn từ Km 56+600-Km59+400 tuyến đường sắt Gia Lâm – Hải Phòng	100%
5	15.2/QĐ-ĐSHH	08/5/23	QĐ về việc thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm tà vẹt bê tông dự ứng lực phục vụ Bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS năm 2023	100%
6	02.3/QĐ-ĐSHH	17/4/23	QĐ về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai gói thầu: Mua sắm tà vẹt bê tông dự ứng lực phục vụ Bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS năm 2023	100%
7	15.3/QĐ-ĐSHH	10/5/23	QĐ về việc thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm tà vẹt gỗ phục vụ Bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS năm 2023	100%
8	12.3/QĐ-ĐSHH	10/5/23	QĐ về việc thẩm định và phê duyệt dự toán gói thầu: Mua sắm tà vẹt gỗ phục vụ Bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS năm 2023	100%
9	119/QĐ-ĐSHH	10/5/23	QĐ về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện thi công hạng mục: Nền đường, kiến trúc tầng trên, hệ thống thoát nước, các khối lượng khác ga hải Dương thuộc gói thầu XL-GPB-01: Cải tạo các ga Xuâ Giao, Hải Dương, Gia Lâm, Cẩm Giàng, Đồng Đăng, Lạng Sơn. Dự án: Cải tạo các ga trên các tuyến đường sắt phía Bắc.	100%
10	120A/QĐ-ĐSHH	11/5/23	QĐ về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện thi công gói thầu số 01: Thi công xây dựng công trình: Sửa chữa khu chỉnh bị toa xe đường sắt Xí nghiệp toa xe Hà Nội, tuyến đường sắt Hà Nội – Thành phố Hồ Chí Minh	100%
11	140/QĐ-ĐSHH	30/5/23	QĐ về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	100%
12	02.5/QĐ-ĐSHH	06/6/23	QĐ về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai gói thầu: Mua sắm đá 2,5x5cm phục vụ Bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS 6 tháng cuối năm 2023	100%
13	12.5/QĐ-ĐSHH	08/6/23	QĐ về việc thẩm định và phê duyệt dự toán gói thầu: Mua sắm đá 2,5x5cm phục vụ Bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS 6 tháng cuối năm 2023	100%

14	15.5/QĐ-ĐSHH	09/6/23	QĐ về việc thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm đá 2,5x5cm phục vụ Bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS 6 tháng cuối năm 2023	100%
15	151/QĐ-ĐSHH	19/6/23	QĐ về việc thành lập Ban chỉ đạo trồng hoa tại các khu ga, hai bên đường sắt và địa điểm làm việc trên các tuyến đường sắt Công ty CPĐS Hà Hải	100%
16	158/QĐ-ĐSHH	07/7/23	QĐ về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện thi công Gói thầu XL-VNT2-01A: Cải tạo, nâng cấp đoạn Km 319+020 – Km 622+181 – thuộc các tỉnh Nghệ AN, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị. Thuộc dự án: Cải tạo, nâng cấp đoạn Vinh – Nha trang trên tuyến ĐS Hà Nội – TP Hồ Chí Minh.	100%
17	02.4/QĐ-ĐSHH	07/7/23	QĐ về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai Gói thầu: mua sắm ray P50, L=25m phục vụ bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt năm 2023.	100%
18	12.4/QĐ-ĐSHH	11/7/23	QĐ về việc thẩm định và phê duyệt dự toán Gói thầu: mua sắm ray P50, L=25m phục vụ bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt năm 2023.	100%
19	15.4/QĐ-ĐSHH	13/7/23	QĐ về việc thẩm định và phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: mua sắm ray P50, L=25m phục vụ bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt năm 2023.	100%
20	181/QĐ-ĐSHH	31/7/23	QĐ về việc thành lập Hội đồng thanh lý tài sản cố định nhóm II năm 2023 của Công ty CPĐS Hà Hải.	100%
21	197/QĐ-ĐSHH	21/8/23	QĐ về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện thi công. Gói thầu XL-CD-01: Xây dựng cầu đường sắt Đuống thuộc Dự án: Nâng cấp tuyến vận tải thủy sông Đuống (cầu đường sắt Đuống).	100%
22	227/QĐ-ĐSHH	06/9/23	QĐ về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu rút gọn gói thầu Tư vấn thẩm định giá Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị năm 2023 từ nguồn vốn của Công ty CPĐS Hà Hải.	100%
23	230/QĐ-ĐSHH	11/9/23	QĐ về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu rút gọn gói thầu Tư vấn thẩm định giá các tài sản cố định nhóm II, hết khấu hao, cần thanh lý của Công ty CPĐS Hà Hải.	100%

24	232/QĐ-ĐSHH	12/9/23	QĐ về việc phê duyệt đầu tư mua sắm máy móc thiết bị năm 2023 từ nguồn vốn của Công ty CPĐS Hà Hải.	100%
25	02.6/QĐ-ĐSHH	13/9/23	QĐ về việc phê duyệt kế hoạch triển khai gói thầu: Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị năm 2023 từ nguồn vốn của Công ty CPĐS Hà Hải.	100%
26	528A/QĐ-ĐSHH	29/8/23	QĐ về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện thi công Gói thầu số 01: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị. Công trình: Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các đường ngang Km 7+112, Km 9+103, Km 47+774, Km 54+670, Tuyến ĐS Hà Nội - TP Hồ Chí Minh.	100%
27	545/QĐ-ĐSHH	06/9/23	QĐ về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện thi công Gói thầu số 01: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị. Công trình: Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các đường ngang Km 8+754, Km 9+820, Km 11+393, Km 14+980, Tuyến ĐS Gia Lâm - Hải Phòng	100%
28	587/QĐ-ĐSHH	15/9/23	QĐ về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện thi công Gói thầu số 01: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị. Công trình: Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các đường ngang Km 16+690, Km 18+685, Km 19+362, Km 5+825, Tuyến ĐS Gia Lâm - Hải Phòng	100%
29	609/QĐ-ĐSHH	22/9/23	QĐ về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện thi công Gói thầu số 01: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị. Công trình: Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các đường ngang Km 4+370, Km 4+623, Km 5+490, Km 5+825, Tuyến ĐS Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh.	100%
30	626/QĐ-ĐSHH	29/9/23	QĐ về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện thi công Gói thầu số 01: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị. Công trình: Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các đường ngang Km 25+100, Km 54+096, Km 55+185, Km 56+350, Tuyến ĐS Gia Lâm - Hải Phòng.	100%
31	631/QĐ-ĐSHH	02/10/23	QĐ về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện thi công Gói thầu số 01: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị. Công trình: Sửa chữa, bổ sung đầy đủ	100%

			hệ thống tín hiệu tại các đường ngang Km 0+384, Km 5+340, Km 7+615, Km 8+650, Tuyến ĐS Hà Nội – Đồng Đăng.	
32	636/QĐ-ĐSHH	03/10/23	QĐ về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện thi công Gói thầu số 01: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị. Công trình: Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các đường ngang Km 88+150, Km 91+150, Km 96+940, Km 99+890, Tuyến ĐS Gia Lâm – Hải Phòng.	100%
33	641/QĐ-ĐSHH	03/10/23	QĐ về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện thi công Gói thầu số 01: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị. Công trình: Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các đường ngang Km 56+850, Km 57+727, Km 70+772, Km 99+890, Tuyến ĐS Gia Lâm – Hải Phòng.	100%
34	256A/QĐ-ĐSHH	13/10/23	QĐ về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện thi công Gói thầu số 01: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị. Công trình: Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các đường ngang Km 26+200, Km 33+650, Km 39+380, Km 47+280, Tuyến ĐS Yên Viên – Lào Cai và Km 100+538, Km 100+890, Km 101+319 tuyến ĐS Gia Lâm – Hải Phòng.	100%
35	312/QĐ-ĐSHH	01/12/23	QĐ về việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh.	100%
36	322/QĐ-ĐSHH	15/12/23	QĐ về việc điều chỉnh dự toán chi năm 2023.	100%
37	355/QĐ-ĐSHH	31/12/23	QĐ về việc tạm giao Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024	100%

III. Ban Kiểm soát (Báo cáo năm 2023)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Trần Thị Hồng Vân	Trưởng ban	16/04/2019	Cử nhân Quản trị kinh doanh
2	Ông Vũ Quang Hưng	Thành viên	26/04/2021	Kỹ sư xây dựng cầu đường
3	Bà Lâm Thị Ngọc	Thành viên	26/04/2021	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Bà Trần Thị Hồng Vân	7	100%	100%	
2	Ông Vũ Quang Hưng	7	100%	100%	
3	Bà Lâm Thị Ngọc	7	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

3.1. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 11 cuộc họp; Thống nhất và ban hành 11 Nghị quyết HĐQT, trong đó có 01 nghị quyết ĐHĐCĐ; Có 67 phiếu xin ý kiến các nội dung khác... Các nội dung HĐQT thông qua gồm: Giao kế hoạch SXKD quý, năm; Phân phối lợi nhuận; Phê duyệt dự toán chi và đầu tư mua sắm MMTB... Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty đã ký Quyết định phê duyệt đấu thầu mua sắm vật tư chủ yếu như: TVBTĐUWL; TVG ghi, cầu; ray P50 L=25m; Xương ghi tang 1/10...Phê duyệt đầu tư mua sắm MMTB gồm: 01 bộ máy xúc, đào đa năng bánh xích có bộ chạy trên đường sắt và 04 bộ máy xiết bu lông TQ.

HĐQT đã đưa ra đường lối chỉ đạo chủ động, tích cực làm việc và giải trình với các Bộ, ngành để được ký Hợp đồng, ứng vốn thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo trì KCHTĐS Quốc gia năm 2023, để giảm áp lực về chi phí duy trì chất lượng KCHTĐS, đảm bảo an toàn chạy tàu.

HĐQT đã tiến hành họp định kỳ để triển khai công tác giám sát, chỉ đạo và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Ban giám đốc

Trong năm 2023, Ban điều hành (BĐH) đã có nhiều nỗ lực trong công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty. Sát sao việc thu hồi công nợ; Đảm bảo giữ vững tuyệt đối an toàn chạy tàu, giảm xóc lắc trên các tuyến đường sắt thuộc Công ty quản lý.

Giám đốc điều hành luôn đảm bảo tình hình SXKD của Công ty hoạt động có hiệu quả. Thực hiện tốt việc sắp xếp, điều chuyển, định biên lại nhân lực, công tác đào tạo nhân lực để nâng cao năng suất lao động và tiết kiệm chi phí. Đưa ra các quyết định điều hành một cách hợp lý, kịp thời, phù hợp với từng thời điểm. Luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, quy chế nội bộ trong công tác điều hành, thực hiện các quy định của Công ty cổ phần.

Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT theo đúng chức năng và thẩm quyền.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các Cán bộ quản lý khác:

Trong thời gian vừa qua, Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoạt động.

Các thành viên Ban Kiểm soát được nắm bắt đầy đủ các thông tin của Công ty; Từ đó thấy được sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong công tác quản lý, điều hành cũng như giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, và luôn tuân thủ theo pháp luật của Nhà Nước, các qui định và Điều lệ Công ty.

Ban Kiểm soát không lợi dụng quyền hạn gây cản trở cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, luôn chấp hành các quy định của pháp luật và quy định của Điều lệ Công ty.

IV. Ban Điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Quốc Vượng	26/4/1974	Thạc sỹ Kỹ thuật, Kỹ sư Xây dựng cầu đường, Cử nhân luật.	Ngày bổ nhiệm 07/01/2016
2	Ông Nguyễn Như Điền	16/10/1965	Kỹ sư Xây dựng đường sắt	Ngày bổ nhiệm 07/01/2016
3	Ông Nguyễn Hoài Trung	09/01/1966	Kỹ sư Xây dựng đường sắt	Ngày bổ nhiệm 07/01/2016
4	Ông Tạ Quang Sơn	20/9/1980	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Ngày bổ nhiệm 14/8/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Ông Hoàng Đức Tài	13/01/1970	Cử nhân Kinh tế	07/01/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty: không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng năm 2023 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao chứng khoản	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam								Cổ đông nhà nước
2	Nguyễn Văn Hải		Chủ tịch HDQT			08/11/2018			Người nội bộ
2.1	Nguyễn Thị Hồng Minh					08/11/2018			Vợ
2.2	Nguyễn Phú Hưng					08/11/2018			Con trai
2.3	Nguyễn Phương Hà					08/11/2018			Con gái
2.4	Nguyễn Văn Nông							Đã mất	Bố đẻ
2.5	Nguyễn Thị Cẩm					08/11/2018			Mê đẻ
2.6	Nguyễn Việt Quát							Đã mất	Bố vợ
2.7	Nguyễn Thị Toa					08/11/2018			Mê vợ
2.8	Nguyễn Văn Huân					08/11/2018			Em trai
2.9	Lê Thị Tâm					08/11/2018			Em dâu
2.10	Nguyễn Thị Lan					08/11/2018			Em gái
2.11	Nguyễn Quốc Dũng					08/11/2018			Em rể
3	Nguyễn Quốc Vương		Thành viên HDQT, Giám đốc			29/12/2015			Người nội bộ
3.1	Trần Nguyệt Minh					29/12/2015			Vợ
3.2	Nguyễn Trần Hà My					29/12/2015			Con gái
3.3	Nguyễn Quốc Thịnh					29/12/2015			Con trai
3.4	Nguyễn Văn Chiêu							Đã mất	Bố đẻ

4.14	Nguyễn Thị Phương					29/12/2015			Em dâu
4.15	Nguyễn Thị Thoa					29/12/2015			Em gái
4.16	Nguyễn Đình Hưng					29/12/2015			Em rể
4.17	Nguyễn Như Trường					29/12/2015			Em trai
4.18	Hồ Thị Thu Trang					29/12/2015			Em dâu
5	Nguyễn Hoài Trung					29/12/2015			Người nội bộ
5.1	Nguyễn Thị Liễu		Phó giám đốc			29/12/2015			Vợ
5.2	Nguyễn Tài Linh					29/12/2015			Con gái
5.3	Phạm Tiến Thành					29/12/2015			Con rể
5.4	Nguyễn Hiền Ngân					29/12/2015			Con gái
5.5	Nguyễn Công Mậu								
5.6	Vũ Thị Cam							Đã mất	Bố đẻ
5.7	Nguyễn Trọng Hậu					29/12/2015			Mẹ đẻ
5.8	Nguyễn Thị Lan					29/12/2015			Bố vợ
5.9	Nguyễn Phương Lan					29/12/2015			Mẹ vợ
5.10	Đỗ Văn Mươi					29/12/2015			Em gái
5.11	Nguyễn Hoài Thu					29/12/2015			Em rể
5.12	Bùi Hải Đăng					29/12/2015			Em rể
6	Tạ Quang Sơn				Phó giám đốc	14/08/2020			Người nội bộ
6.1	Lê Thị Thủy					14/08/2020			Vợ
6.2	Tạ Lê Khánh Linh					14/08/2020			Con gái
6.3	Tạ Quang Huy					14/08/2020			Con trai
6.4	Tạ Văn Hoa					14/08/2020			Bố đẻ
6.5	Cao Thị Thanh Thủy					14/08/2020			Mẹ đẻ
6.6	Lê Đình Phào					14/08/2020			Bố vợ
6.7	Vũ Thị Kim Thanh					14/08/2020			Mẹ vợ
6.8	Tạ Quang Duy					14/08/2020			Em trai

6.9	Phạm Thị Khanh					14/08/2020			Em dâu
7	Hoàng Đức Tài		Kế toán trưởng			29/12/2015			Người nội bộ
7.1	Lê Thị Thu Huyền					29/12/2015			Vợ
7.2	Hoàng Minh Huy					29/12/2015			Con trai
7.3	Hoàng Thiệu							Đã mất	Bố đẻ
7.4	Phạm Thị Lụa					29/12/2015			Mẹ đẻ
7.5	Lê Văn Lộc					29/12/2015			Bố vợ
7.6	Nguyễn Thị Theo					29/12/2015			Mẹ vợ
7.7	Hoàng Đức Long					29/12/2015			Anh trai
7.8	Nguyễn Thị Thúy Liễu					29/12/2015			Chị dâu
7.9	Hoàng Đức Lân					29/12/2015			Anh trai
7.10	Nguyễn Thị Thu Hiền					29/12/2015			Chị dâu
7.11	Hoàng Đức Lam					29/12/2015			Anh trai
7.12	Nguyễn Thị Ánh					29/12/2015			Chị dâu
7.13	Hoàng Thị Kim Thu					29/12/2015			Chị gái
7.14	Đâu Khắc Huệ					29/12/2015			Anh rể
8	Trần Thị Hồng Vân		Trưởng ban Kiểm soát			16/04/2019			Người nội bộ
8.1	Đoàn Ngọc Cường					16/04/2019			Chồng
8.2	Đoàn Việt Dũng					16/04/2019			Con trai
8.3	Đoàn Thị Ngọc Bích					16/04/2019			Con gái
8.4	Trần Văn Biệt							Đã mất	Bố đẻ
8.5	Nguyễn Thị Dũng							Đã mất	Mẹ đẻ
8.6	Đoàn Văn Căn							Đã mất	Bố chồng
8.7	Nguyễn Thị Thúy Hòa					16/04/2019			Mẹ chồng
8.8	Trần Hồng Việt					16/04/2019			Em trai
8.9	Trần Thị Bích Ngọc					16/04/2019			Em dâu

9	Vũ Quang Hưng		Thành viên Ban KS			26/04/2021			Người nội bộ
9.1	Nguyễn Thị Phương					26/04/2021			Vợ
9.2	Vũ Đức Duy					26/04/2021			Con trai
9.3	Vũ Ngọc Văn Hà					26/04/2021			Con gái
9.4	Vũ Văn Quyết					26/04/2021			Bố đẻ
9.5	Phạm Thị Quý					26/04/2021			Mẹ đẻ
9.6	Nguyễn Bá Bánh					26/04/2021			Bố vợ
9.7	Ngô Thị Thoa					26/04/2021			Mẹ vợ
9.8	Vũ Quang Huy					26/04/2021			Em trai
9.9	Đỗ Ngọc Ánh					26/04/2021			Em dâu
10	Lâm Thị Ngọc		Thành viên Ban KS			26/04/2021			Người nội bộ
10.1	Dương Văn Đông					26/04/2021			Chồng
10.2	Dương Thị Thùy Linh					26/04/2021			Con gái
10.3	Bùi Ngọc Hiếu					26/04/2021			Con rể
10.4	Dương Diệu Linh					26/04/2021			Con gái
10.5	Trần Kỳ Sơn					26/04/2021			Con rể
10.6	Lâm Văn Hùng							Đã mất	Bố đẻ
10.7	Hoàng Thị Ly					26/04/2021			Mẹ đẻ
10.8	Dương Văn Dương							Đã mất	Bố chồng
10.9	Nguyễn Thị Cam					26/04/2021			Mẹ chồng
10.11	Lâm Thị Dung					26/04/2021			Chị gái
10.12	Nguyễn Cao Sơn					26/04/2021			Anh rể
10.13	Lâm Văn Cường					26/04/2021			Em trai
10.14	Trần Thị Việt Bắc					26/04/2021			Em dâu
11	Trình Thị Diệu Quỳnh		Thư ký công ty			13/01/2016			Người nội bộ

11.1	Cao Ánh Dương					13/01/2016			Chồng
11.2	Cao Thái Sơn					13/01/2016			Con trai
11.3	Cao Tùng Giang					13/01/2016			Con trai
11.4	Cao Xuân Du					13/01/2016			Bố chồng
11.5	Ngô Thị Hồi							Đã mất	Mẹ chồng
11.6	Trịnh Văn Phiếm					13/01/2016			Bố đẻ
11.7	Nguyễn Thị Chung					13/01/2016			Mẹ đẻ
11.8	Trịnh Trọng Phan					13/01/2016			Anh trai
11.9	Trịnh Thị Hương					13/01/2016			Chị dâu
11.10	Trịnh Phú Cường					13/01/2016			Anh trai
11.11	Nguyễn Thị Thu Huyền					13/01/2016			Chị dâu
11.12	Trịnh Minh Quốc					13/01/2016			Anh trai
11.13	Thẩm Kiều Anh					13/01/2016			Chị dâu

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **không có**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: **không có**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm báo cáo): **không có**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: **không có**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ năm 2023

1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

Stt	Mối quan hệ	Họ và tên Người nội bộ và Người có liên quan của người nội bộ	Tài khoản giao chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần cuối kỳ	Ghi chú
-----	-------------	---	----------------------------	---------------------	--------------------------------	-----------------	---------------------------	------------------------------	---------

1	Người nội bộ	Nguyễn Văn Hải	Chủ tịch HĐQT						
1.01	Vợ	Nguyễn Thị Hồng Minh							
1.02	Con trai	Nguyễn Phú Hưng							
1.03	Con gái	Nguyễn Phương Hà							
1.04	Bố đẻ	Nguyễn Văn Nông							
1.05	Mẹ đẻ	Nguyễn Thị Cẩm							
1.06	Bố vợ	Nguyễn Việt Quát							
1.07	Mẹ vợ	Nguyễn Thị Toa							
1.08	Em trai	Nguyễn Văn Huân							
1.09	Em dâu	Lê Thị Tâm							
1.10	Em gái	Nguyễn Thị Lan							
1.11	Em rể	Nguyễn Quốc Dũng							
2	Người nội bộ	Nguyễn Quốc Vương	Thành viên HĐQT, Giám đốc					109.274	7,92
2.1	Vợ	Trần Nguyệt Minh							
2.2	Con gái	Nguyễn Trần Hà My							
2.3	Con trai	Nguyễn Quốc Thịnh							
2.4	Bố đẻ	Nguyễn Văn Chiêu							
2.5	Mẹ đẻ	Trần Thị Bích							
2.6	Bố vợ	Trần Huy Định							
2.7	Mẹ vợ	Chu Thanh Hiếu							
2.8	Chi gái	Nguyễn Thị Minh							
2.9	Anh rể	Ngọc Văn Ho							
2.10	Chi gái	Nguyễn Thị Thanh Hương							
2.11	Anh trai	Nguyễn Quang Huy							
2.12	Chi dâu	Tạ Kim Anh							
2.13	Chi gái	Nguyễn Kim Thiều							

4.4	Con gái	Nguyễn Hiền Ngân							
4.5	Bố đẻ	Nguyễn Công Mậu							
4.6	Mẹ đẻ	Vũ Thị Cam							
4.7	Bố vợ	Nguyễn Trọng Hậu							
4.8	Mẹ vợ	Nguyễn Thị Lan							
4.9	Em gái	Nguyễn Phương Lan							
4.10	Em rể	Đỗ Văn Mười							
4.11	Em gái	Nguyễn Hoài Thu							
4.12	Em rể	Bùi Hải Đăng							
5	Người nội bộ	Tạ Quang Sơn		Phó giám đốc				13.308	0,96
5.1	Vợ	Lê Thị Thủy							
5.2	Con gái	Tạ Lê Khánh Linh							
5.3	Con trai	Tạ Quang Huy							
5.4	Bố đẻ	Tạ Văn Hoa							
5.5	Mẹ đẻ	Cao Thị Thanh Thủy							
5.6	Bố vợ	Lê Đình Phào							
5.7	Mẹ vợ	Vũ Thị Kim Thanh							
5.8	Em trai	Tạ Quang Duy							
5.9	Em dâu	Phạm Thị Khanh							
6	Người nội bộ	Hoàng Đức Tài		Kế toán trưởng				16.395	1,19
6.1	Vợ	Lê Thị Thu Huyền							
6.2	Con trai	Hoàng Minh Huy							
6.3	Bố đẻ	Hoàng Thiệu							
6.4	Mẹ đẻ	Phạm Thị Lục							
6.5	Bố vợ	Lê Văn Lộc							

6.6	Mẹ vợ	Nguyễn Thị Theo							
6.7	Anh trai	Hoàng Đức Long							
6.8	Chi dâu	Nguyễn Thị Thúy Liệu							
6.9	Anh trai	Hoàng Đức Lâm							
6.10	Chi dâu	Nguyễn Thị Thu Hiền							
6.11	Anh trai	Hoàng Đức Lam							
6.12	Chi dâu	Nguyễn Thị Ánh							
6.13	Chi gái	Hoàng Thị Kim Thu							
6.14	Anh rể	Đậu Khắc Huệ							
7	Người nội bộ	Trần Thị Hồng Vân		Trưởng ban Kiểm soát					
7.1	Chồng	Đoàn Ngọc Cường							
7.2	Con trai	Đoàn Việt Dũng							
7.3	Con gái	Đoàn Thị Ngọc Bích							
7.4	Bố đẻ	Trần Văn Biết							
7.5	Mẹ đẻ	Nguyễn Thị Dũng							
7.6	Bố chồng	Đoàn Văn Căn							
7.7	Mẹ chồng	Nguyễn Thị Thúy Hòa							
7.8	Em trai	Trần Hồng Việt							
7.9	Em dâu	Trần Thị Bích Ngọc							
8	Người nội bộ	Vũ Quang Hưng		Thành viên Ban KS					
8.1	Vợ	Nguyễn Thị Phương					1.209	0,09%	
8.2	Con trsi	Vũ Đức Duy							
8.3	Con gái	Vũ Ngọc Vân Hà							
8.4	Bố đẻ	Vũ Văn Quyết							
8.5	Mẹ đẻ	Phạm Thị Quý							

8.6	Bố vợ	Nguyễn Bá Bánh							
8.7	Mẹ vợ	Ngô Thị Thoa							
8.8	Em trai	Vũ Quang Huy							
8.9	Em dâu	Đỗ Ngọc Ánh							
9	Người nội bộ	Lâm Thị Ngọc		Thành viên Ban KS			2.251	0,16%	
9.1	Chồng	Dương Văn Đông							
9.2	Con gái	Dương Thị Thùy Linh							
9.3	Con rể	Bùi Ngọc Hiếu							
9.4	Con gái	Dương Diệu Linh							
9.5	Con rể	Trần Kỳ Sơn							
9.6	Bố đẻ	Lâm Văn Hùng							
9.7	Mẹ đẻ	Hoàng Thị Ly							
9.8	Bố chồng	Dương Văn Dương							
9.9	Mẹ chồng	Nguyễn Thị Cam							
9.10	Chị gái	Lâm Thị Dung							
9.11	Anh rể	Nguyễn Cao Sơn							
9.12	Em trai	Lâm Văn Cường							
9.13	Em dâu	Trần Thị Việt Bắc							
10	Người nội bộ	Trịnh Thị Diệu Quỳnh		Thư ký công ty			3193	0,23%	
10.1	Chồng	Cao Ánh Dương							
10.2	Con trai	Cao Thái Sơn							
10.3	Con trai	Cao Tùng Giang							
10.4	Bố chồng	Cao Xuân Du							
10.5	Mẹ chồng	Ngô Thị Hôi							
10.6	Bố đẻ	Trịnh Văn Phiêm							

10.7	Mẹ đẻ	Nguyễn Thị Chung																	
10.8	Anh trai	Trình Trọng Phan																	
10.9	Chị dâu	Trình Thị Hương																	
10.10	Anh trai	Trình Phú Cường																	
10.11	Chị dâu	Nguyễn Thị Thu Huyền																	
10.12	Anh trai	Trình Minh Quốc																	
10.13	Chị dâu	Thắm Kiều Anh																	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Hội đồng quản trị;
- Ban giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Văn Hải